

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập VBT Sinh học Bài 34: Đa dạng và đặc điểm chung của các lớp Cá lớp 7 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

**Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 34: Đa dạng về thành phần loài và môi trường sống trang 76, 77**

**Bài 1 (trang 76 VBT Sinh học 7):**

So sánh số loài, môi trường sống của lớp Cá sụn và lớp Cá xương. Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt hai lớp là gì?

**Trả lời:**

Lớp cá	Số loài	Môi trường sống	Đặc điểm cơ bản để phân biệt
Cá sụn	850	Nước mặn, nước lợ	Bộ xương bằng chất sụn, khe mang trần, da nhám, miệng nằm ở mặt bụng.
Cá xương	24565	Nước mặn, nước ngọt, nước lợ	Bộ xương bằng chất xương, có xương nắp mang, phủ vảy

**Bài 2 (trang 77 VBT Sinh học 7):**

Đọc bảng dưới đây và quan sát hình 34.1 → 7 SGK, điền nội dung phù hợp vào ô trống của bảng:

**Trả lời:**

Bảng. Ảnh hưởng của điều kiện sống tới cấu tạo ngoài của cá

STT	Đặc điểm môi trường	Đại diện	Hình dạng thân	Đặc điểm khúc đuôi	Đặc điểm vây chẵn	Khả năng di chuyển
1	Tầng mặt, thiếu nơi ẩn náu	Cá nhám	Thon dài	Khỏe	Bình thường	Nhanh
2	Tầng giữa và tầng đáy, nơi ẩn náu	Cá vèn, cá chép	Tương đối ngắn	Yếu	Bình thường	Chậm

	thường nhiều					
3	Trong những hốc bùn đất ở đáy	Lươn	Rất dài	Rất yếu	Không có	Rất chậm
4	Trên mặt đáy biển	Cá bon, cá đuối	Đẹt mỏng	Rất yếu	To hoặc nhỏ	Ít di chuyển

**Giải vở bài tập Sinh học 7 Bài 34: Đặc điểm chung của cá trang 77**

**Giải trang 77 VBT Sinh học 7**

Hãy nêu đặc điểm chung của cá về: môi trường sống, cơ quan di chuyển, hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, đặc điểm sinh sản và nhiệt độ cơ thể. Em hãy điền các thông tin cho đúng vào bảng sau:

**Trả lời:**

Môi trường sống	Cơ quan di chuyển	Hệ hô hấp	Hệ tuần hoàn	Đặc điểm sinh sản	Nhiệt độ cơ thể	
Đặc điểm chung của cá	Nước biển, nước lợ, nước ngọt	Vây	Mang	Tim 2 ngăn, 1 vòng tuần hoàn	Thụ tinh ngoài	Biến nhiệt

**Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 34: Câu hỏi trang 78**

**Câu 1 (trang 78 VBT Sinh học 7):**

Cho những ví dụ nêu ảnh hưởng của điều kiện sống khác nhau đến cấu tạo cơ thể và tập tính của cá.

Em hãy chọn những thông tin thích hợp ở cột B; C trong các ví dụ dưới đây để ghép với những thông tin ở cột A bằng cách đánh số thứ tự cho cột B và C.

**Trả lời:**

STT	Đại diện	Đặc điểm môi trường (A)	Đặc điểm cấu tạo cơ thể (B)	Tập tính hoạt động (C)

1	Cá nhám	(1) sống ở tầng nước mặt, thường không có chỗ ẩn náu	Thân rất dài, vây ngực, bụng tiêu biến → 4	Bơi chậm → 2
2	Cá chép	(2) sống ở tầng giữa và tầng đáy, nơi ẩn náu thường nhiều	Mình thon dài, vây chẵn phát triển bình thường, khúc đuôi khỏe → 1	Bơi rất kém → 4
3	Cá đuối	(3) sống ở đáy biển	Thân tương đối ngắn, vây ngực, bụng phát triển bình thường, khúc đuôi yếu → 2	Bơi nhanh → 1
4	Lươn	(4) sống chui lườn ở đáy biển	Có thân dẹt, mỏng, vây ngực và vây bụng lớn hoặc nhỏ, khúc đuôi nhỏ → 3	Bơi kém → 3

**Câu 2 (trang 78 VBT Sinh học 7):**

Nêu đặc điểm quan trọng nhất để phân biệt Cá sụn và Cá xương.

**Trả lời:**

Cá sụn có bộ xương bằng chất sụn, da nhám, miệng nằm ở mặt bụng, còn cá xương có bộ xương bằng chất xương, xương nắp mang che các khe mang, da phủ vảy có chất nhầy, miệng nằm ở đầu mõm

**Câu 3 (trang 78 VBT Sinh học 7):**

Vai trò của cá trong đời sống con người.

**Trả lời:**

- Là nguồn thực phẩm
- Dược liệu
- Trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp